

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2066 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 16 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua phân bón
Urê để bán cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021
do Trung tâm Dịch vụ miền núi làm chủ đầu tư**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính
quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động
thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân,
đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức
chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 63/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng
nhân dân tỉnh về phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản
công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 3955/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 02/10/2012
của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp về đấu thầu mua sắm tài
sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước bằng vốn
nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ miền núi tại Tờ trình số
837/TTr-TTĐV ngày 29 tháng 7 năm 2021, Tờ trình 850/TTr-TTĐV ngày 05
tháng 8 năm 2021 và Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 724/BC-
STC ngày 06 tháng 8 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua phân bón

Ure để bán cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021 do Trung tâm Dịch vụ miền núi làm chủ đầu tư, cụ thể như sau:

Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
Mua phân bón Ure để bán cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021	984.000.000	Từ nguồn vốn đầu tư ứng trước của tỉnh tại Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh và nguồn vốn hoạt động dịch vụ của Trung tâm Dịch vụ miền núi	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	Hợp đồng trọn gói	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Tháng 8-9 năm 2021	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

(Danh mục chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Chủ đầu tư căn cứ kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt tại Quyết định này và các tài liệu có liên quan để thực hiện các thủ tục mua sắm theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ miền núi và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Phong);
- Lưu: VT, TH. Phú.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phong

PHỤ LỤC

Danh mục gói thầu mua phân bón Urê để bán cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021 do Trung tâm Dịch vụ miền núi làm chủ đầu tư

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2066/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tên tài sản và đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
<p>Phân bón Urê</p> <p>Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tiêu chuẩn kỹ thuật: Hàm lượng các chất chỉ tiêu (ơ, hóa, lý, sinh...) của phân phải đạt: Đạm (Nts) 46%; Hàm lượng Biuret tính bằng phần trăm khối lượng, không lớn hơn 1,5%; Độ ẩm tính bằng phần trăm khối lượng, không lớn hơn 1%; Độ hạt cỡ từ 1-2,5mm, tính bằng phần trăm không nhỏ hơn 90%.- Quy cách đóng gói: 50kg/bao (02 lớp) và theo đúng quy định của nhà sản xuất.- Bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Kg	80.000